T005 A HÀM V 99-2-Kinh 33 Phi Ngã-Ngũ Tỳ Kheo-Tam Chánh Sĩ-Thập Lục Tỳ Kheo-Ngã-Ty Hạ

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

TAÏP A-HAØM QUYEÅN 2 KINH 33. PHI NGAÕ1 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Saéc khoâng phaûi laø ngaõ. Neáu saéc laø ngaõ, khoâng neân ôû nôi saéc maø beänh, khoå sanh vaø cuõng khoâng theå coù öôùc muoán khieán nhö vaäy hay khoâng nhö vaäy ñoái vôùi saéc. Vì saéc laø voâ ngaõ cho neân ôû nôi saéc coù beänh, khoå sanh vaø noù cuõng coù öôùc muoán khieán nhö vaäy, hay khoâng nhö vaäy ñoái vôùi saéc. Thoï, töôûng, haønh, thöùc cuõng laïi nhö vaäy. “Tyø-kheo, yù ngöôi theá naøo, saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Laø voâ thöôøng, baïch Theá Toân.” “Tyø-kheo, neáu laø voâ thöôøng, thì coù phaûi laø khoå?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Laø khoå, baïch Theá Toân.” “Vaäy, neáu voâ thöôøng laø khoå, thì noù laø phaùp bieán dòch. Ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû trong ñoù coù neân thaáy laø coù ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau2?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Khoâng neân, baïchTheá Toân.” “Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Cho neân, Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; taát caû chuùng khoâng phaûi laø ngaõ, khoâng phaûi khaùc ngaõ, hay khoâng ôû trong nhau. Haõy quaùn saùt nhö vaäy. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Tyø-kheo, ña vaên Thaùnh ñeä töû, ñoái vôùi naêm thoï aám naøy, haõy quaùn saùt nhö thaät chuùng laø chaúng phaûi ngaõ, chaúng phaûi ngaõ sôû. Khi

1. Baûn Phaät Quang quyeån 4, kinh 79. Quoác Dòch quyeån 3, phaåm 7. Ñaïi Chaùnh, quyeån 2. Paøli, S. 22. 59. Paóca. 2. Baûn Paøli: etaö mama eo’ham asmi eso attaø ti, caùi naøy laø cuûa toâi; caùi naøy laø toâi; caùi naøy laø töï ngaõ cuûa toâi.

quaùn saùt nhö thaät roài, thì ñoái vôùi theá gian khoâng coù gì phaûi chaáp thuû. Vì ñaõ khoâng coù gì ñeå chaáp thuû, neân cuõng khoâng coù gì ñeå ñaém tröôùc. Vì ñaõ khoâng coù gì ñeå ñaém tröôùc, neân töï giaùc ngoä Nieát-baøn: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát seõ khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 34. NGUÕ TYØ-KHEO3 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû trong vöôøn Loäc daõ, nôi Tieân nhaân truù xöù, nöôùc Ba-la-naïi. Baáy giôø Theá Toân baûo naêm vò Tyø-kheo: “Saéc khoâng coù ngaõ4. Neáu saéc maø coù ngaõ, thì beänh, khoå khoâng theå sanh nôi saéc ñöôïc, cuõng khoâng theå coù öôùc muoán khieán cho nhö vaày hay khoâng nhö vaày ñoái vôùi saéc ñöôïc. Vì saéc laø voâ ngaõ, cho neân nôi saéc beänh, khoå sanh vaø cuõng coù theå coù öôùc muoán khieán cho nhö vaày hay khoâng nhö vaày ñöôïc. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Tyø-kheo, yù ngöôi theá naøo, saéc laø thöôøng hay voâ thöôøng?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Laø voâ thöôøng, baïch Theá Toân.”

“Tyø-kheo, voâ thöôøng laø khoå chaêng?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Laø khoå, baïch Theá Toân.” “Tyø-kheo, voâ thöôøng laø khoå, thì noù laø phaùp bieán dòch. Ña vaên Thaùnh ñeä töû ôû nôi saéc coù neân thaáy laø ngaõ, khaùc ngaõ, hay ôû trong nhau khoâng?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Khoâng neân, baïch Theá Toân.” “Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc cuõng laïi nhö vaäy.

3.

Paøli, S. 22. 59. Paóca.

4.

Saéc phi höõu ngaõ Paøli: ruøpam bhikkhave anattaø.

“Cho neân, Tyø-kheo, nhöõng gì laø saéc, hoaëc quaù khöù, hoaëc vò lai, hoaëc hieän taïi; hoaëc trong, hoaëc ngoaøi; hoaëc thoâ, hoaëc teá; hoaëc toát, hoaëc xaáu; hoaëc xa, hoaëc gaàn; haõy quaùn saùt nhö thaät taát caû chuùng chaúng phaûi laø ngaõ, chaúng phaûi laø ngaõ sôû. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy. “Naøy Tyø-kheo, ña vaên Thaùnh ñeä töû ñoái vôùi naêm thoï aám naøy, haõy quaùn saùt nhö thaät, thaáy chaúng phaûi ngaõ, chaúng phaûi ngaõ sôû. Quaùn saùt nhö vaäy, ñoái vôùi theá gian ñeàu khoâng coù gì ñeå thuû. Vì khoâng coù gì ñeå thuû, neân khoâng coù gì ñeå ñaém tröôùc. Vì khoâng coù gì ñeå ñaém tröôùc, cho neân töï giaùc ngoä Nieát-baøn: ‘Ta, söï sanh ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ laäp, nhöõng gì caàn laøm ñaõ laøm xong, töï bieát khoâng coøn taùi sanh ñôøi sau nöõa.’” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH 35. TAM CHAÙNH SÓ 5 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät truù tinh xaù Truùc vieân, taïi Chi-ñeà. Baáy giôø coù ba vò Chaùnh só6 môùi xuaát gia. Ñoù laø Toân giaû A-naäu- luaät-ñaø7, Toân giaû Nan-ñeà8, Toân giaû Kim-tyø-la9. Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân bieát trong taâm hoï ñang nghó nhöõng gì, neân raên daïy hoï raèng: “Tyø-kheo, ñaây laø taâm, ñaây laø yù, ñaây laø thöùc. Haõy tö duy ñieàu naøy. Chôù tö duy ñieàu naøy. Haõy ñoaïn tröø duïc naøy, ñoaïn tröø saéc naøy, töï thaân taùc chöùng, thaønh töïu vaø an truï. “Tyø-kheo, coù saéc naøo laø thöôøng coøn, khoâng bieán dòch, toàn taïi maõi khoâng?” Tyø-kheo baïch Phaät:

5.

Khoâng coù Paøli töông ñöông.

6.

Ñaây chæ ba coâng töû hoï Thích.

7.

A-naäu-luaät-ñaø Paøli: Anuruddha.

8.

Nan-ñeà Paøli: Nandiya.

9.

Kim-tyø-la Paøli: Kimbila.

“Baïch khoâng, Theá Toân.” Phaät baûo Tyø-kheo: “Laønh thay! Laønh thay! Saéc laø voâ thöôøng, laø phaùp bieán dòch, yeåm ly, ly duïc, dieät taän, tòch tónh. Saéc nhö

vaäy töø xöa tôùi nay, taát caû ñeàu laø phaùp voâ thöôøng, khoå, bieán dòch. Khi ñaõ bieát nhö vaäy roài, thì taát caû caùc laäu, haïi, xí nhieân, öu naõo ñaõ töøng duyeân vaøo saéc naøy maø sanh ra, thaûy ñeàu bò ñoaïn dieät. Khi ñaõ ñoaïn dieät roài, thì khoâng coøn gì ñeå chaáp tröôùc. Khi ñaõ khoâng coøn gì ñeå chaáp tröôùc roài, thì soáng an laïc. Khi ñaõ soáng an laïc roài, thì ñaït ñöôïc Baùt-nieát-baøn. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Khi Ñöùc Phaät noùi kinh naøy, ba vò Chaùnh só laäu hoaïêc khoâng coøn khôûi leân nöõa, taâm ñöôïc giaûi thoaùt. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 36. THAÄP LUÏC TYØ-KHEO10 Toâi nghe nhö vaày: Khi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn xoaøi Taùn caùi, beân bôø soâng Baït-ñeà, nöôùc Ma-thaâu-la11. Baáy giôø Ñöùc Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Haõy an truù nôi hoøn ñaûo chính mình12, an truù nôi nöông töïa chính mình13, an truù nôi hoøn ñaûo phaùp14, an truù nôi nöông töïa phaùp15, chöù ñöøng an truù nôi hoøn ñaûo naøo khaùc, hay nöông töïa nôi naøo khaùc. “Tyø-kheo haõy quaùn saùt chaân chaùnh, an truù nôi hoøn ñaûo chính mình, an truù nôi nöông töïa chính mình, an truù nôi hoøn ñaûo phaùp, an truù nôi nöông töïa phaùp, chöù ñöøng an truù nôi hoøn ñaûo naøo khaùc, hay nôi

10.

Paøli, S. 22. 43. Attapìpa.

11.

Ma-thaâu-la Paøli: Mathuraø. Baûn Paøli, Saøvatthinidaønaö, nhaân duyeân ôû

Xaù-veä.

12.

Haùn: töï chaâu Paøli: attadìpa.

13.

Haùn: töï y Paøli: attasaraòaø.

14.

Haùn: Phaùp chaâu Paøli, dhammadìpa, phaùp laø hoøn ñaûo.

15.

Haùn: phaùp y Paøli, dhammasaraòaø, phaùp laø nôi nöông töïa.

nöông töïa naøo khaùc. “Do nhaân gì maø öu, bi, khoå, naõo sanh? Taïi sao coù boán? Do bôûi ñaâu bò caùi gì troùi buoäc16? Laøm sao töï quaùn saùt, öu, bi, khoå, naõo chöa sanh nay sanh; öu, bi, khoå, naõo ñaõ sanh nay laïi taêng tröôûng roäng?” Caùc Tyø-kheo baïch Phaät: “Theá Toân laø goác phaùp, laø con maét phaùp, laø sôû y cuûa phaùp. Cuùi xin Ñöùc Theá Toân vì chuùng con maø noùi, sau khi chuùng con nghe xong, seõ y nhö nhöõng lôøi daïy maø laøm theo.” Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Haõy laéng nghe vaø suy nghó kyõ, Ta seõ vì caùc oâng maø noùi. “Naøy caùc Tyø-kheo, coù saéc, nhaân saéc maø troùi buoäc vaøo saéc; töï quaùn saùt öu, bi, khoå, naõo chöa sanh nay sanh, ñaõ sanh roài nay laïi taêng tröôûng roäng. Ñoái vôùi thoï, töôûng, haønh, thöùc cuõng laïi nhö vaäy. “Tyø-kheo, coù saéc naøo laø thöôøng haèng, khoâng bieán dòch, toàn taïi maõi maõi khoâng?” Ñaùp: “Baïch khoâng, Theá Toân.” Phaät

baûo caùc Tyø-kheo: “Laønh thay! Laønh thay! Tyø-kheo, saéc laø voâ thöôøng. Neáu thieän nam töû bieát saéc laø voâ thöôøng, khoå, bieán dòch, duïc, dieät taän, tòch tónh; töø xöa tôùi nay taát caû saéc ñeàu laø phaùp voâ thöôøng, khoå, bieán dòch; bieát roài, neáu saéc laø nhaân duyeân sanh ra öu, bi, khoå, naõo, thì neân ñoaïn tröø chuùng. Khi ñaõ ñoaïn tröø roài, thì khoâng coøn gì ñeå chaáp tröôùc. Vì khoâng chaáp tröôùc neân soáng an vui. Khi ñaõ soáng an vui roài, thì ñoù goïi laø Nieát-baøn. Ñoái vôùi thoï töôûng, haønh vaø thöùc laïi cuõng nhö vaäy.” Khi Ñöùc Phaät noùi kinh naøy, thì möôøi saùu Tyø-kheo khoâng sanh caùc laäu, taâm ñaït ñöôïc giaûi thoaùt. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Keä toùm taét:

16. Paøli: kiöjaøtikaø... kiöpahotikaø, do caùi gì chuùng sinh? Do caùi gì chuùng hieän?

Truùc vieân, Tyø-xaù-ly, Thanh tònh, chaùnh quaùn saùt, Voâ thöôøng, khoå, phi ngaõ, Naêm, ba vaø möôøi saùu. KINH 37. NGAÕ17 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Ta khoâng tranh luaän vôùi theá gian. Theá gian tranh luaän vôùi Ta. Vì sao vaäy? Tyø-kheo, neáu ngöôøi naøo noùi ñuùng phaùp, thì ngöôøi aáy khoâng tranh luaän vôùi theá gian. “Nhöõng gì ngöôøi trí theá gian noùi coù, Ta cuõng noùi coù. Theá naøo laø ngöôøi trí theá gian noùi coù, Ta cuõng noùi coù? Tyø-kheo, saéc laø voâ thöôøng, khoå, laø phaùp bieán dòch; ngöôøi trí theá gian noùi coù, Ta cuõng noùi coù. Cuõng vaäy, thoï, töôûng, haønh, thöùc laø voâ thöôøng, khoå, laø phaùp bieán dòch; ngöôøi trí theá gian noùi coù, thì Ta cuõng noùi coù. “Nhöõng gì ngöôøi trí theá gian noùi khoâng, Ta cuõng noùi khoâng. Theá naøo laø ngöôøi trí theá gian noùi khoâng, Ta cuõng noùi khoâng? Tyø-kheo, saéc thöôøng haèng, khoâng bieán dòch, toàn taïi maõi maõi, laø ñieàu ngöôøi trí theá gian noùi laø khoâng, thì Ta cuõng noùi laø khoâng. Cuõng vaäy, thoï, töôûng, haønh, thöùc laø thöôøng haèng, khoâng bieán dòch, toàn taïi maõi maõi; laø ñieàu ngöôøi trí noùi khoâng, thì Ta cuõng noùi khoâng. Ñoù goïi laø ngöôøi trí theá gian noùi khoâng, Ta cuõng noùi khoâng. “Tyø-kheo, coù nhöõng phaùp theá gian, ôû trong theá gian18, Ta ñaõ töï chöùng tri, töï giaùc ngoä, roài vì moïi ngöôøi maø phaân bieät, giaûng noùi, hieån thò, nhöng nhöõng keû muø khoâng coù maét trong theá gian ñaõ khoâng bieát, khoâng thaáy, ñoù khoâng phaûi laø loãi cuûa Ta. “Tyø-kheo, nhöõng gì laø phaùp theá gian ôû trong theá gian maø Ta ñaõ

17. Quoác Dòch, phaåm 8, quyeån 3. Paøli, S. 22. 94 Puppha (boâng hoa), hay Vaddha (taêng tröôûng). 18. Theá gian theá gian phaùp Paøli: loke lokadhamma, phaùp theá gian trong theá gian.

töï chöùng tri, töï giaùc ngoä, roài vì moïi ngöôøi phaân bieät, giaûng noùi, hieån hieän, nhöng nhöõng keû muø khoâng maét, khoâng bieát khoâng thaáy? Tyø- kheo, ñoù laø, saéc laø phaùp voâ thöôøng, khoå, bieán dòch, noù laø phaùp theá gian ôû trong theá gian. Cuõng vaäy, thoï, töôûng, haønh, thöùc laø voâ thöôøng, khoå, laø

phaùp theá gian ôû trong theá gian. “Tyø-kheo, ñoù laø phaùp theá gian ôû trong theá gian, maø Ta ñaõ töï chöùng tri, ñaõ töï giaùc ngoä, roài vì moïi ngöôøi phaân bieät, giaûng noùi, hieån hieän, nhöng nhöõng keû muø khoâng maét, khoâng bieát, khoâng thaáy. Ñoái vôùi nhöõng keû muø, khoâng maét, khoâng bieát, khoâng thaáy kia, Ta laøm gì ñöôïc.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. KINH 38. TY HAÏ19 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi, Phaät ôû taïi vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù- veä. Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi caùc Tyø-kheo: “Ngöôøi ñôøi laøm ngheà thaáp heøn, baèng ñuû moïi caùch möu sinh tìm caàu cuûa caûi, maø ñöôïc giaøu sang; ñieàu ñoù ngöôøi ñôøi ai cuõng bieát. Nhö ñieàu maø ngöôøi ñôøi bieát, Ta cuõng noùi nhö vaäy. Vì sao? Chôù nghó Ta khaùc ngöôøi ñôøi. “Tyø-kheo, gioáng nhö cuøng moät moùn ñoà, coù nôi ngöôøi ta goïi laø kieàn-tyø, coù nôi goïi laø baùt, coù nôi goïi laø chuûy-chuûy-la, coù nôi goïi laø giaù- löu, coù nôi goïi laø tyø-taát-ña, coù nôi goïi laø baø-xaø-na, coù nôi goïi laø taùt- lao20, theo söï hieåu bieát choã naøy hay choã kia. Ta cuõng noùi nhö vaäy. Vì sao? Ñöøng nghó Ta khaùc ngöôøi ñôøi. “Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, coù phaùp theá gian maø Ta ñaõ töï chöùng tri, ñaõ töï giaùc ngoä, roài vì moïi ngöôøi phaân bieät, giaûng noùi, hieån hieän, nhöng nhöõng keû muø khoâng maét, khoâng bieát, khoâng thaáy. Ñoái vôùi

19. Paøli, S. 22. 94. Puppha (hay Vaddha). 20. Kieàn-tyø chuûy-chuûy-la giaù-löu tyø-taát-ña baø-xaøna taùt-lao khoâng roõ phieân aâm töø gì.

nhöõng keû muø, khoâng maét, khoâng bieát, khoâng thaáy kia, Ta laøm gì ñöôïc.” “Tyø-kheo, nhöõng gì laø phaùp theá gian ôû trong theá gian maø Ta ñaõ töï chöùng tri, töï giaùc ngoä, roài vì moïi ngöôøi phaân bieät, giaûng noùi, hieån hieän, nhöng nhöõng keû muø khoâng maét, khoâng bieát, khoâng thaáy? Tyø- kheo, ñoù laø, saéc laø phaùp voâ thöôøng, khoå, bieán dòch, noù laø phaùp theá gian ôû trong theá gian. Cuõng vaäy, thoï, töôûng, haønh, thöùc laø voâ thöôøng, khoå, laø phaùp theá gian ôû trong theá gian. “Tyø-kheo, ñoù laø phaùp theá gian ôû trong theá gian, maø Ta ñaõ töï bieát, töï thaáy,… cho ñeán, nhöõng keû muø khoâng maét, khoâng bieát khoâng thaáy, thì Ta laøm gì ñöôïc!” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Ñöùc Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.